TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRIỆU SƠN** **TỈNH THANH HÓA.**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27 /2020/HSST
Ngày: 24- 4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thủy.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Long và bà Đỗ Thị Hằng
- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Lê Dình Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/20HSST ngày 10 tháng 3 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST-HS ngày 7 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Hữu S, sinh năm 1990
Tên gọi khác: Không
Hộ khẩu thường trú tại: Thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh T
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Con ông: Lê Hữu T (đã chết) và bà: Lê Thị L, sinh năm 1964
Tiền án: Không;
Tiền sự: Ngày 24/7/2019 bị Công an xã Thọ Cường xử phạt hành chính về hành vi " trộm cắp tài sản". Đã nộp phạt.
Nhân thân:

- Tháng 8 năm 2014 bị Công an thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Ngày 8/10/2019 bị Công an thành phố Thanh Hóa ra quyết định xử phạt hành chính về tội " trộm cắp tài sản"
- Ngày 27/9/2019 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, kể từ ngày 28/8/2019 theo quyết định số 16/2019 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:
- Anh Phạm Xuân N, sinh năm 1978
Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh T
- Chị Lê Thị H, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh T
- Bà Trần Thị V, sinh năm 1951
Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh T
2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- Anh Phạm Văn B, sinh năm 1980
Địa chỉ: Thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh T
3. Người làm chứng:
- Anh Phạm Văn B1, sinh năm 1990
Địa chỉ: Xóm 5, xã T, huyện T, tỉnh T
Hiện đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện số 1, tỉnh Thanh Hóa.
Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện N, tỉnh T

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 1h00 ngày 20 tháng 8 năm 2019 Lê Hữu S và Phạm Văn B1 rủ nhau đi trộm ngan, gà bán để lấy tiền tiêu sài cá nhân. B1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Siriur BKS 47N- 64-49 (mượn của anh Phạm Văn B ở thôn 8 xã T, huyện T, tỉnh T), B1 chở S chạy theo QL 47 (hướng Thọ Xuân đi xã Thọ Cường) đi được khoảng 30m, cả hai thấy nhà chị Trần Thị V đang mở hé cửa, nên B1 điều khiển xe đi qua nhà chị V, rồi vòng xe quay lại trước cửa, quan sát không thấy ai trong nhà nên B1 xuống xe, S đứng ở ngoài trông xe và cảnh giác người, B1 nhảy qua bờ rào vào nhà chị V, thấy có nhiều gà nhốt trong chuồng, B1 dùng hai tay bóp cổ 02 con gà chọi màu đen xách mang ra ngoài chỗ S đang đứng chờ, sau đó S điều khiển xe, B1 ngồi sau ôm 02 còn gà chạy về xã Thọ Cường. Khi đến gần Công ty may thuộc thôn Hà Lũng Thượng, xã Thọ Dân, S điều khiển xe mô tô đến ngã ba đường rẽ về xã Thọ Ngọc thì dừng lại, B1 đưa 02 con gà cho S cầm và đứng trông xe, cảnh giác người, B1 đi bộ vào nhà Phạm Xuân N, quan sát không có người, B1 ôm 02 con ngan rồi đi ra chỗ S đứng đợi, cả hai lấy chiếc áo khoác màu đen của S, bỏ tất cả số ngan, gà rồi buộc lại, S điều khiển xe chở B1 ngồi sau ôm số ngan, gà vừa lấy trộm được đến nhà chị Lê Thị H ở xóm 5, xã T để bán, khi đến S gọi cửa không có ai trả lời, liền lúc đó S vào nhà chị H trộm 01 con gà trống chọi đang nhốt ở lồng. B1 điều khiển xe chở S đi tiêu thụ số ngan, gà trộm được, khi đến địa phận thôn 6, xã Thọ Cường, huyện Triệu Sơn thì bị tổ công tác Công an xã Thọ Cường bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 06/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Triệu Sơn kết luận như sau:

- 01 con gà mái chọi lông màu đen, chân màu vàng trắng, gà còn sống, có trọng lượng 1,8kg có giá 180.000đ (một trăm, tám mươi nghìn đồng).

- 01 con gà mái chọi chân màu màu trắng vàng, gà còn sống, có trọng lượng 2,9kg, có giá 290.000đ (hai trăm chín mươi nghìn đồng)

- 01 con gà trống chọi, lông màu tía đen trắng, còn sống, có trọng lượng 2,8kg, có giá 308.0000đ (ba trăm linh tám nghìn đồng)

- 02 con ngan màu trắng, đỉnh đầu có nhúm lông màu đen, ngan đã chết,

có trọng lượng 6,3kg, có giá 378.000đ (Ba trăm bảy tám nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản định giá: 1.156.000đ (một triệu, một trăm năm sáu nghìn).

Bản cáo trạng số 24/CT- VKS, ngày 9 tháng 3 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, truy tố bị cáo Lê Hữu S phạm tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Người bị hại vắng mặt nhưng trong qúa trình điều tra đã có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Hữu S phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173 bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Hữu S từ 6 đến 9 tháng tù, thời hạn chấp hành tù tính từ ngày bắt thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại gà, ngan đã mất, không có yêu cầu gì, nên không xét; Về tang vật: Không xét; Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Hữu S không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn. Tại lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào phòng nghị án, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố , xét xử:

Điều tra viên Công an huyện Triệu Sơn, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bởi: Vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa, mặt khác bị cáo đã có 01 tiền sự về tội " trộm cắp tài sản" (ngày 24/7/2019 bị Công an xã Thọ Cường xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản) mà còn vi phạm,

nên đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 1h00 ngày 20/8/2019 bị cáo cùng Phạm Văn B1 trộm nhà chị Trần Thị V 02 con gà mái chọi trị giá 470.000đ; trộm nhà anh Phạm Xuân N 02 con ngan trống trị giá 378.000đ; trộm nhà chị Lê Thị H 01 con gà trống chọi trị giá 308.000đ. Tổng giá trị tài sản Lê Hữu S trộm cắp là 1.156.000đ.

Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội " Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo mới bị Công an xã Thọ Cường ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào tháng 7/2019, nhưng bản thân không chịu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, không chịu khó làm ăn. Hành vi của bị cáo Lê Hữu S là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, Lê Hữu S được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và Điều 51 Bộ luật hình sự .

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Nhân thân:

- Tháng 8 năm 2014 bị Công an thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Ngày 8/10/2019 bị Công an thành phố Thanh Hóa ra quyết định xử phạt hành chính về tội " trộm cắp tài sản"
- Hiện nay Lê Hữu S đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, kể từ ngày 28/8/2019 theo quyết định số 16/2019 ngày 27/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Do bị cáo bị phạt tù giam, nên miễn chấp hành thời gian cai nghiện bắt buộc còn lại cho bị cáo theo quy định tại Điều 117 Luật xử phạt vi phạm hành chính.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Về tang vật vụ án: 03 con gà; 02 con ngan đã trả lại cho các gia đình bị hại, nên không xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Trần Thị V; chị Lê Thị H và anh Phạm Xuân N đã nhận lại số gà, ngan mà gia đình bị mất trộm, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xét.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Trong vụ án này có Phạm Xuân B1 cùng tham gia trộm cắp tài sản với bị cáo S, tuy nhiên xét tiền án, tiền sự không có, tổng trị giá tài sản trộm cắp là 1.156.000đ (một triệu, một trăm năm mươi sáu nghìn đồng). Vì vậy hành vi

của B1 chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 24/2/2020 là đúng quy định của pháp luật.

[9] Chiếc xe máy nhãn hiệu Siriur BKS 47N- 64-49 B1 mượn của anh Phạm Văn B ở thôn 8 xã T, huyện T, tỉnh T mục đích để đi uống thuốc meethanon, việc B1 dùng xe máy chở Sơn đi trộm cắp tài sản, anh B không biết, nên việc trả lại chiếc xe máy cho anh B là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 117 Luật xử lý vi phạm hành chính. Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; Điều 21,Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tiểu mục 1, mục I danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326.

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lê Hữu S 9 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Miễn chấp hành phần thời gian còn lại của biện pháp xử lý hành chính " đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" theo quyết định số 16/2019 ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn đối với bị cáo Lê Hữu Sơn.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

Về tang vật vụ án: Không xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Hữu S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- THA huyện Triệu Sơn
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bá Long **Đỗ Thị Hằng** **Lê Thị Thủy**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ - TỌA PHIÊN TÒA**